TAND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 164 /2018 /QĐST- HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 24 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân;

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự ; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, điểm b; 1.3, tiểu mục 1, mục II phần A danh mục mức án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 249/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1982

Trú tại: Xóm 5, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Hà Thị Hải Y, sinh năm 1984

Trú tại: Diễn T, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T, chị Y thống nhất việc thay đổi nuôi con chung như sau: Giao cháu Nguyễn Hà Kiều A, sinh ngày 15 tháng 11 năm 2006 cho anh Ttrực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, không yêu cầu chị Hà Thị Hải Y cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Chị Y đ□ợc quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, anh T và các thành viên trong gia đình không đ□ợc ngăn cấm, cản trở.

- Về án phí: anh, chị thỏa thuận anh Nguyễn Đình T nộp toàn bộ tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn) anh T đã nộp theo biên lai số

AA/2017/ 0005180 ngày 22 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tđược trừ 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí thay đổi nuôi con chung, trả lại cho anh T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định này được thi hành án quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- Các đương sự
- VKS T
- Chi cục thi hành án T
- phòng Giám đốc án
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Lê Thị Thủy